

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 31 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Tiến,
2. Bà Nguyễn Thanh Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức R, sinh ngày 08/7/1978 tại huyện T, tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: 166/6 đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 035078007388 cấp ngày 28/6/2021; Con ông Nguyễn Đức K, sinh năm 1940 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1938; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1978 và 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Hồ Thanh D, sinh ngày 02/8/2015; Địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại cháu Hồ Thanh D (đã chết): Anh Hồ Thanh V, sinh năm 1990 và chị Võ Thị Thanh T2, sinh năm 1996 (cha mẹ đẻ của cháu D); Địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1975; Địa chỉ: số A đường C, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh **Hồ Văn T3**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Thôn B, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum**. Vắng mặt.
2. Ông **Ngô Văn N**, sinh năm 1968; Địa chỉ: **Thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**. Có mặt.
3. Anh **Võ Minh D1**, sinh năm 2000; Địa chỉ: **Thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**. Vắng mặt.
4. Chị **Lê Hồng Phương L**, sinh năm 1995; Địa chỉ: **Thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 04/5/2023, **Nguyễn Đức R** (SN: 08/7/1978, trú: số 166/6 **đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai**) có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS: 30E - 415.77 (nhãn hiệu: Ford, số loại: Escape, loại xe: Ô tô con, màu sơn: bạc) đi trên **đường H** theo hướng Gia Lai đi Đăk Lăk. Khi đến km 1653 + 900m **đường H thuộc thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**, đoạn đường này mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng, đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 11m, có vạch sơn vàng không liên tục kẻ giữa tim đường. Lúc này, **R** điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ khoảng 60 - 70km/h và đi bên phần đường phải theo chiều đi của mình. Khi đó, **R** quan sát thấy phía trước ở bên lề đường phải có biển báo hiệu người đi bộ cắt ngang, đồng thời thấy có nhiều học sinh đang tập trung ở phía trước công trường **Đình Tiên H1**, một số đang đi dọc theo lề đường phải và chuẩn bị đi qua đường, trong đó **R** quan sát thấy cháu **Hồ Thanh D** (SN: 02/8/2015, trú: **thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**) đứng cách xe ô tô do **R** điều khiển khoảng 25m. Vì cho rằng cháu **D** sẽ không qua đường nên **R** điều khiển xe ô tô chỉ giảm tốc độ xuống khoảng 50km/h và vẫn di chuyển về phía trước. Đến khi xe ô tô do **R** điều khiển cách cháu **Dương m** đoạn với khoảng cách gần (theo lời khai của **R** là khoảng 03m, theo lời khai của người làm chứng là khoảng 10m) thì **R** thấy cháu **D** chạy qua đường từ phải qua trái. Thấy vậy, **R** đạp phanh, đánh lái sang trái để né tránh nhưng không kịp nên phần đầu xe ô tô bên phải (bên phụ) do **R** điều khiển đã tông vào cháu **D** ngay bên phần đường phải theo hướng xe ô tô do **R** điều khiển lưu hành. Hậu quả: Cháu **Hồ Thanh D** chết khi đang cấp cứu, điều trị tại **Bệnh viện Nhi tỉnh G**, xe ô tô bị hư hỏng.

Sau tai nạn xảy ra, các cơ quan chức năng đã phối hợp tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại km 1653 + 900m **đường H thuộc thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11m, có vạch sơn vàng không liên tục kẻ giữa tim đường. Tiến hành khám nghiệm và đo vẽ về bên mép đường bên phải tính theo hướng từ Gia Lai đi Đăk Lăk có các dấu vết như sau:

- Mũ lưỡi trai (1) kích thước (0,30 x 0,20)m nằm trên mặt đường bên phần đường bên phải theo hướng Gia Lai -> Đăk Lăk. **T2** mũ lưỡi trai cách mép đường phải là 1m80 và cách tâm vũng mảnh vỡ kính (2) là 4m20; từ tâm mũ lưỡi trai đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 30E - 415.77 (3) là 33m.

- Vùng mảnh vỡ kính (2) diện (7,70 x 1,60)m nằm trên mặt đường bên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. **T2** mảnh vỡ (2) cách mép đường phải là 3m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 30E - 415.77 (3) là 29m.

- Xe ô tô BKS: 30E - 415.77 (3) dừng đứng ngoài lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm (hướng Gia Lai -> Đăk Lăk), đầu xe hơi chệch về hướng nhà dân bên đường, đuôi xe chệch về mép đường bên trái. **T2** trục bánh trước bên phải của xe ô tô cách mép đường trái là 4m, tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô cách mép đường trái là 2m30.

Trên cơ sở khám nghiệm tử thi, tại Kết luận giám định tử thi số 440 ngày 12/5/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh G** kết luận nguyên nhân chết của cháu **Hồ Thanh D** là: Trần máu, tràn khí khoang màng phổi phải do chấn thương ngực kín.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 04/5/2023 đối với **Nguyễn Đức R** thì kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của **R** là: 0,000 miligam/1 lít khí thở. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với **R** là âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 17/5/2023 của **Sở giao thông vận tải tỉnh G** kết luận: Xe ô tô biển số đăng ký 30E - 415.77 tại thời điểm giám định, xe có các hệ thống, tổng thành, chi tiết liên kết chắc chắn, đảm bảo tính năng hoạt động; trừ lốp xe được lắp đồng bộ có kích cỡ 215/75R16 không đúng với Giấy CN ATKT&BVMT xe cơ giới là 215/70R16 và các hư hỏng do tai nạn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 58 ngày 08/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện C** kết luận: Giá trị thực tế phần hư hỏng của xe ô tô BKS: 30E - 415.77 là 8.700.000 đồng.

*** Về vật chứng vụ án:**

- Đối với xe ô tô BKS: 30E - 415.77 (nhãn hiệu: Ford, số loại: Escape, loại xe: Ô tô con, màu sơn: bạc), quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh **Bùi Xuân H** (SN: 1975, trú: số 01 **đường C, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai**) nên Cơ quan CSĐT **Công an huyện C** đã ra Quyết định xử lý giao trả chiếc xe trên cho anh **Bùi Xuân H** nhận. Sau khi nhận lại tài sản, anh **Bùi Xuân H** không có yêu cầu gì khác.

- Đối với chiếc mũ lưỡi trai màu trắng, có viền đỏ ở logo màu đen đã qua sử dụng mà cơ quan chức năng đã thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của cháu **Hồ Thanh D** nên Cơ quan CSĐT **Công an huyện C** đã ra Quyết định xử lý giao trả chiếc mũ trên cho chị **Võ Thị Thanh T2** (SN: 1996, trú: **thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**) là mẹ của cháu Dương nhận. Sau khi nhận lại tài sản, chị **Võ Thị Thanh T2** không có yêu cầu gì khác.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 640103000895 do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 23/10/2018 mang tên Nguyễn Đức R mà Cơ quan CSĐT Công an huyện C chuyển theo hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh đã ra quyết định xử lý giao trả giấy phép lái xe trên cho bị cáo Nguyễn Đức R.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau sự việc xảy ra, Nguyễn Đức R đã bồi thường cho gia đình cháu Hồ Thanh D số tiền 85.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của cháu Hồ Thanh D là anh Hồ Thanh V và chị Võ Thị Thanh T2, đều trú tại thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (là cha, mẹ đẻ của cháu D) đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Đức R.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức R về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức R và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức R từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về phần dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Vào lúc 10 giờ 20 phút ngày 04/5/2023, bị cáo có giấy phép lái xe hạng FC, đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E – 415.77, đi ở phần đường bên phải theo hướng đi từ Gia Lai đến Đ, khi đi đến km 1653 + 900m đường H thuộc địa phận thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vận tốc của xe ô tô khoảng 50km/h. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã tông vào cháu Hồ Thanh D đang chạy ngang qua đường từ phải sang trái, hậu quả làm cháu Dương c khi đang cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh G và thiệt hại vật chất đối với xe ô tô nêu trên là 8.700.000 đồng. Trong vụ tai nạn giao thông này lỗi chính thuộc về bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức R vi phạm vào khoản 5 Điều 4, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ G. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức R là nguy hiểm cho xã hội, hậu quả làm 01 người chết. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức R phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại 85.000.000 đồng, được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có bố mẹ vợ (ông Nguyễn Đức T4 và bà Hà Thị T5) là người có công, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến các hạng nhì, ba. Mặc khác trong vụ án này thì bị hại cũng có một phần lỗi là khi qua đường thiếu chú ý quan sát, bản thân cháu D còn quá nhỏ (sinh năm 2015) nhưng do thiếu sự quan tâm của gia đình, để cháu tự ý qua đường trên Q là nơi có lưu lượng phương tiện tham gia giao thông rất lớn, rất nguy hiểm cho bản thân cháu. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Để thể hiện sự nhân đạo trong chính sách pháp luật hình sự của Đảng và Nhà nước và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do vô ý. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo, không làm phương hại đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không gây ảnh hưởng tới

công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương. Do đó đủ cơ sở để Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Đã được các cơ quan tiến hành tố tụng xử lý tại giai đoạn điều tra và truy tố, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Bị cáo **Nguyễn Đức R** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức R 12 (Mười hai)** tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/01/2024).

Giao bị cáo **Nguyễn Đức R** cho **Ủy ban nhân dân phường T**, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Đức R** phải chịu **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm .

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/01/2024) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Pưh;

- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THA DS huyện Chư Pưh;
- UBND phường Thắng Lợi, thành phố Plei Ku;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.